TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC M – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2026/QĐST-DS	Đồng Tháp, ngày 07 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 543/2026/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn**: **Ngân hàng TNHH MTV Số V.**

Trụ sở: L, Phường C, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TNHH MTV Số V: Ông **Phạm Văn Đ -** Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên;

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TNHH MTV Số V: Ông **Trần Xuân H** – Tổng Giám đốc Ngân hàng TNHH MTV Số V là bên đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền số 1225/2025/QĐ - HĐTV ngày 25/06/2025;

Ông **Trần Xuân H** ủy quyền cho ông **Nguyễn Trường T** – Giám đốc Ngân hàng TNHH MTV Số V - Chi nhánh T (Văn bản ủy quyền số 4080/2025/QĐ – TGĐ ngày 27/06/2025).

Ông **Nguyễn Trường T** ủy quyền lại cho chị **Trần Thị Anh Th** – Nhân viên kinh doanh; Anh **Lê Hoàng C** – Chuyên viên xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 76/GUQ – VK - TGG ngày 28/10/2025).

Địa chỉ liên hệ: Khu phố L, Phường T, tỉnh Đồng Tháp.

* **Bị đơn**: Anh **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp B, xã G, tỉnh Cà Mau.

ĐKTT: C, KP B, Phường D, TP Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TNHH MTV Số V và anh Nguyễn Minh T thỏa thuận thống nhất anh Nguyễn Minh T còn nợ Ngân hàng TNHH MTV Số V tổng số tiền là 1.445.792.582 đồng (trong đó gồm: Nợ gốc 1.182.060.000 đồng; Nợ lãi trong hạn 247.875.518 đồng; Lãi quá hạn tạm tính đến ngày 30/12/2025 là 15.857.064 đồng). Hai bên thống nhất phương thức trả nợ cụ thể như sau:

Ngày 30/01/2026: Anh Nguyễn Minh T trả số tiền nợ 1.445.792.582 đồng (trong đó gồm: Nợ gốc 1.182.060.000 đồng; Nợ lãi trong hạn 247.875.518 đồng; Lãi quá hạn tạm tính đến ngày 30/12/2025 là 15.857.064 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải 30/12/2025, anh Nguyễn Minh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thi hành án xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Nếu đến ngày trả nợ mà anh Nguyễn Minh T không thanh toán số tiền nợ trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 8629, tờ bản đồ số 3, diện tích 135 m^2 (mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn) tại địa chỉ Ấp N, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã L, tỉnh Tây Ninh) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số VP09416 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Long An (nay là tỉnh Tây Ninh) cấp ngày 18/08/2023 (chuyển nhượng cho anh Nguyễn Minh T đứng tên tại Mục IV theo hồ sơ số 010838.CN.001 ngày 17/10/2023) mà anh Nguyễn Minh T đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K0362/TC23 ngày 18/10/2023 được công chứng thế chấp ngày 18/10/2023 để thu hồi nợ.

Về án phí: Anh Nguyễn Minh T tự nguyện chịu 27.686.888 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TNHH MTV Số V số tiền 27.313.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008020 ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Thị Thuận Thảo

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực M tỉnh Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TAND KHU VỰC 1

JNA070126.TL.QDBA 44